

Số: 50/KH-PĐL

Quận 8, ngày 07 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHAN ĐĂNG LƯU
GIAI ĐOẠN 2020 -2025

Trường Trung học cơ sở Phan Đăng Lưu tọa lạc tại số 104 Bis đường Bùi Minh Trực, Phường 6 Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh, tiền thân là trường Tiểu học Hiệp Nhất. Năm 1975, trường mang tên Trường cấp I và cấp II Phan Đăng Lưu. Trường gồm 14 phòng học. Năm 1989, trường được Ủy ban nhân dân Quận 8 ra Quyết định số 36/QĐ – UB ngày 23 tháng 8 năm 1989 về việc thành lập trường Phổ thông cấp 2 Phan Đăng lưu. Năm 1996, Ủy ban nhân dân Quận 8 ra Quyết định số 1361/QĐ –UB ngày 17 tháng 04 năm 1996 về việc đổi tên trường Phổ thông cấp 2 Phan Đăng lưu thành Trường Trung học cơ sở Phan Đăng Lưu. Năm 2001, trường được đầu tư xây thêm 2 dãy B và C nâng tổng số phòng học lên 20 phòng. Năm 2013, trường nhận thêm cơ sở 2 tại số 2287 đường Phạm Thế Hiển Phường 6, Quận 8 (cạnh nhà thờ Bình An) theo Quyết định số 4236/QĐ-UBND ngày 05 tháng 07 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Quận 8. Từ năm 2007 đến nay, trường dạy 2 buổi/ngày và luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao với tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS 100%.

Các năm vừa qua, trường Trung học cơ sở Phan Đăng Lưu đã cố gắng vượt qua nhiều khó khăn để thực hiện nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước và nhân dân giao cho. Nhà trường đang từng bước phát triển và ngày càng trưởng thành, đã đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh tại Phường 6 Quận 8, Tp.HCM

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế

hoạch chiến lược của trường Trung học cơ sở Phan Đăng Lưu là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông.

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Môi trường bên trong (Giáo viên, Cán bộ quản lý, nhân viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học,...)

1.1 Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Giáo viên.

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	5	4	2	5			5		
2	Văn	6	6	2	6			6		
3	Ngoại ngữ	4	4		4			3	1	
4	Lý	2			2			2		
5	Hóa	2	2	2	2			2		
6	Sinh	1	1	1	1			1		
7	Sử	2	2		2			1	1	
8	Địa	2	1	1	2			1	1	
9	GDCD	1	1		1			1		
10	Nhạc	1	1	1	1			1		
11	Mỹ thuật	1	1		1			1		
12	Thể dục	3	1	1	3			2	1	
13	Công nghệ	2	1	2	2			1	1	
14	Tin học	2		2	2			1	1	
	Tổng cộng	34	19	12	34			28	6	

b) Cán bộ - Nhân viên.

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	BGH	2		2	2			2		
2	Tổng phụ trách	1	1		1			1		
3	Kế toán	1	1		1					1
4	Thủ quỹ									
5	Thư viện									
6	TB-THTN									
7	Văn thư (CS1) Văn phòng (CS2)	1	1		1					1
8	Y tế	1	1	1		1				1
9	Bảo vệ	3				3				3
10	Phục vụ									
	Tổng cộng	9	4	3	5	4		3		6

1.2 Học sinh

Năm học	Số HS	Số lớp	Xếp loại hạnh kiểm (%)				Xếp loại học lực (%)				HS Giỏi	
			Tốt	Khá	TB	Yếu	Giỏi	Khá	TB	Yếu	Quận	TP
2015-2016	887	20	73.73	20.53	5.74		25.02	43.09	30.6	1.12	20	01
2016-2017	858	20	82.52	14.10	3.38		29.14	43.59	26.34	0.58	27	02
2017-2018	828	20	84.06	13.65	2.29		30.80	41.79	25.97	1.21	43	03
2018-2019	779	18	88.06	10.27	1.67		32.48	39.67	26.70	1.03	33	05
2019-2020	813	18	91.51	7.63	0.86		38.38	36.78	24.72	0.12	33	02

1.3 Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Trường có 2 cơ sở:

Phòng	Điểm trường chính 104 bis Bùi Minh Trục P6 Q8	Điểm trường phụ 2877 Phạm Thế Hiển P6 Q8
Phòng Hiệu trưởng	01	
Phòng Phó Hiệu trưởng - Phòng Giáo vụ - Phòng tiếp công dân	01	01
Phòng giáo viên	01	01
Phòng tài vụ	01	
Số phòng học	13	05
Phòng học nhạc	00	
Phòng thực hành thí nghiệm Lý và Hóa-Sinh	02	
Phòng thực hành Tin học	01 (kết nối mạng 49 máy)	01 (kết nối mạng 22 máy)
Phòng thư viện	01	01
Phòng Thiết bị	01	
Phòng y tế	01	
Phòng tư vấn tâm lý	01	
Phòng Công đoàn	01	
Phòng Chi đoàn	01	
Phòng Hội trường	01	
Phòng quản sinh	01	
Phòng bảo vệ	01	01

Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế hai chỗ ngồi, có bảng chống lóa, hệ thống ánh sáng, âm thanh đảm bảo yêu cầu. Thiết bị, cơ sở vật chất được đảm bảo yêu cầu tối thiểu theo quy định.

Phòng thư viện, thiết bị có đầy đủ tài liệu tham khảo, đồ dùng dạy học phù hợp với yêu cầu chuyên môn.

1.4 Điểm mạnh

Lãnh đạo nhà trường là một tập thể đoàn kết, làm việc có kế hoạch, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo, điều hành các hoạt động tại đơn

vị một cách đồng bộ, có hiệu quả. Công tác tổ chức triển khai, kiểm tra, đánh giá sâu sát, thực chất, được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm của đa số giáo viên, nhân viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới của giáo dục.

1.5 Điểm yếu

Cơ sở vật chất chỉ đáp ứng được yêu cầu tối thiểu cho dạy học theo hướng đổi mới. Trường còn thiếu phòng học bộ môn, phương tiện hiện đại còn ít nên việc dạy học theo bộ môn và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học còn hạn chế.

Một số ít giáo viên chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới, chưa thực sự chuyên tâm trong việc dạy học và giáo dục đạo đức học sinh.

Tại cơ sở 2, sân chơi bãi tập của học sinh còn hạn chế...

II. Môi trường bên ngoài *(Văn hóa, xã hội, dân cư, địa bàn, sự phát triển, kế hoạch chung của các cấp, tình hình đổi mới giáo dục,...)*

2.1 Cơ hội

Cơ chế chính sách và thể chế quản lý giáo dục đã có sự thay đổi, nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 về tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm đã giúp nhà trường tự chủ trong công tác.

Được sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, của Ủy ban nhân dân Phường 06, Quận 8, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8, sự ủng hộ nhiệt tình của các ban, ngành, đoàn thể.

Tốc độ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương trong những năm gần đây khá nhanh, trình độ dân trí tăng cao, nhu cầu học tập đòi hỏi ngày càng lớn.

Với kết quả dạy và học trong những năm gần đây, bước đầu trường đã tạo được lòng tin nơi học sinh và phụ huynh cũng như của cộng đồng dân cư.

Lượng giáo viên biên chế cho trường tương đối đầy đủ. Đa số giáo viên được đào tạo chính qui, có nhiều năm giảng dạy, yêu nghề mến trẻ, phẩm chất đạo đức tốt

Nhà trường được sự tích cực hỗ trợ của ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc khen thưởng, hỗ trợ chăm lo cho học sinh.

2.2 Thách thức

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập. Chất lượng đội ngũ, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên cần phải được nâng cao nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Giáo viên phải nắm được phương pháp dạy học phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập, nắm vững nguyên tắc đổi mới phương pháp dạy học, cách thức hướng dẫn học sinh lựa chọn phương pháp học tập, biết tiếp nhận những thông tin phản hồi từ sự đánh giá nhận xét của học sinh về phương pháp dạy học.

Trình độ công nghệ thông tin và các yêu cầu về nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội và của người học, đòi hỏi nhà trường phải có sự thay đổi vượt bậc về các điều kiện dạy và học (phòng học, phòng thí nghiệm, thư viện, công nghệ thông tin...). Hiện nay, cơ sở vật chất của trường đã có dấu hiệu xuống cấp, nhất là nền và chân tường các dãy hành lang tầng trệt, nền phòng thực hành lý, hóa - sinh đang bị lún. Số phòng học bộ môn còn thiếu. Một số trang thiết bị, đồ dùng dạy học chưa đồng bộ, các thiết bị hiện còn hạn chế.

Những tác động mặt trái của xã hội đến công tác giáo dục, như ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông của một bộ phận trong cộng đồng. Giáo viên cần phải bồi dưỡng cho học sinh tinh thần thái độ học tập đúng đắn, vượt qua những biểu hiện tiêu cực của xã hội hiện tại: game online, bạo lực học đường, ý thức khi tham gia giao thông...

Phường 6 là phường có nhiều biến động về tình hình dân cư, phụ huynh đa số là thành phần lao động nên ý thức về vấn đề học vấn chưa cao. Số lượng người nhập cư khá đông, chỉ lo kiếm kế sinh nhai... đã tạo nên rào cản xã hội hóa giáo dục của phường. Đa số phụ huynh học sinh ở địa phương thuộc thành phần lao động nghèo nên ít quan tâm đến việc học tập và rèn luyện đạo đức của con em, chưa tích cực hợp tác với giáo viên chủ nhiệm hoặc không có khả năng giáo dục con em sau khi đã được mời đến trường nhiều lần. Số học sinh khuyết tật của trường nhiều gây không ít khó khăn cho nhà trường trong việc giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập.

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2015.

3.1 Mặt đạt được

- Bước đầu đã tạo được uy tín tại địa phương về chất lượng giảng dạy. Phụ huynh học sinh an tâm về chất lượng giảng dạy của nhà trường. Công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở được trường thực hiện tốt. (Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%, tỉ lệ học sinh vào lớp 10 THPT và trung cấp nghề đạt 90%)
- Đã hoàn chỉnh bộ tiêu chí thi đua cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.
- Đã thực hiện được trang web của trường, thực hiện quản lý nhà trường thông qua cổng thông tin điện tử, các phần mềm PEMIS...
- 90% giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin trong phục vụ công tác chuyên môn.
- Đã xây dựng được thư viện đạt chuẩn tiên tiến.
- Đã trang bị thay thế được 85% bàn ghế học sinh đạt chuẩn, 5 máy chiếu, 3 laptop, 4 bảng tương tác phục vụ cho công tác chuyên môn tại 2 cơ sở.

3.1.1 Nguyên nhân khách quan

Được sự quan tâm, chỉ đạo, hỗ trợ của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường 6 Quận 8, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8.

3.1.2 Nguyên nhân chủ quan.

Nhà trường tranh thủ được tối đa sự hỗ trợ, giúp đỡ của các cấp, các ban ngành, đoàn thể.

Đa số giáo viên đều có tinh thần cầu tiến, có ý thức chấp hành việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ phân phối chương trình, theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng quy định, chấp hành tốt quy chế chuyên môn.

3.2 Mặt chưa đạt được

- Kết quả dạy nghề của trường chưa đạt chất lượng cao.
- Các hoạt động ngoại khóa của đơn vị chưa phong phú đa dạng.
- Chưa đảm bảo cơ sở vật chất để giáo viên và học sinh có thể khai thác thông tin trên mạng internet trực tiếp tại mỗi lớp học.
- Chưa xây dựng được thương hiệu của trường trong toàn ngành
- Chưa tách riêng được phòng thực hành bộ môn hóa và phòng thực hành bộ môn sinh.
- Dù nhà trường đã nghiêm túc tổ chức cho học sinh tham gia đầy đủ các cuộc thi chuyên môn do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức nhưng các giải đạt được chưa nhiều.
- Chưa có các phòng bộ môn theo đúng chuẩn.
- Cơ sở vật chất cơ sở 2 xuống cấp trầm trọng.

3.2.1 Nguyên nhân khách quan

Một số phụ huynh thiếu sự quan tâm đến việc học cũng như kỷ luật của học sinh, muốn các em nghỉ học để phụ giúp kinh tế gia đình, thiếu sự phối hợp với nhà trường khi được nhà trường mời đến trường làm việc nhiều lần. Phường 6 có số dân nhập cư đông, có cuộc sống không ổn định, thay đổi chỗ ở thường xuyên gây không ít khó khăn cho nhà trường trong việc liên hệ, trao đổi với phụ huynh.

Số lượng học sinh có năng khiếu về các cuộc thi qua mạng không nhiều.

Một số giáo viên còn hạn chế về trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là một số giáo viên lớn tuổi.

Trường có 2 cơ sở cách xa nhau, chỉ có 2 cán bộ quản lý, chế độ hội họp nhiều nên trường gặp không ít khó khăn trong việc quản lý cả 2 cơ sở. Cơ sở vật chất xuống cấp, thiếu phòng học bộ môn nhưng diện tích khuôn viên trường và nguồn kinh phí còn hạn chế.

3.2.2 Nguyên nhân chủ quan

Một số giáo viên vẫn còn thiếu kỹ năng, nhất là kỹ năng quản lý lớp, chưa đổi mới phương pháp dạy học, ngại sự đổi mới. Một số giáo viên chưa tích cực hỗ trợ nhà trường trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh.

3.3 Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo.

- **Vấn đề nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập:** Đẩy mạnh nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh; chống học sinh bỏ học, tập trung phụ đạo học sinh yếu kém. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục trung học cơ sở. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.
- **Vấn đề xây dựng đội ngũ:** Nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ tâm và tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.
- **Vấn đề xây dựng môi trường thân thiện:** Tiếp tục xây dựng trường học có đời sống văn hóa tốt; trường học thân thiện, học sinh tích cực. Xây dựng cảnh quan xanh, sạch, đẹp, môi trường học tập an toàn, thân thiện
- **Vấn đề tăng cường khả năng ứng dụng công nghệ thông tin:** Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh. Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động về công tác quản lý, giảng dạy của nhà trường.
- **Vấn đề cơ sở vật chất:** Từng bước tu sửa, nâng cấp, mua sắm mới cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục. Củng cố cơ sở vật chất của nhà trường theo hướng đồng bộ, hiện đại.
- **Vấn đề xây dựng văn hóa và thương hiệu của nhà trường.**
- **Vấn đề xã hội hóa giáo dục.**

B- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

I. SỨ MỆNH

Tạo dựng được môi trường thân thiện, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển toàn diện, có kỹ năng sống, khả năng thích ứng và tư duy sáng tạo.

II. TẦM NHÌN

Trường Trung học cơ sở Phan Đăng Lưu là trường có chất lượng giáo dục toàn diện cao; được phụ huynh tin tưởng, học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện; là nơi giáo viên, học sinh biết quan tâm lẫn nhau, có khát vọng vươn lên, có tinh thần cầu tiến.

III. GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Giáo viên và học sinh có được các đức tính sau:

- | | |
|----------------------|-------------------------|
| - Tính trung thực | - Lòng tự trọng |
| - Tính đoàn kết | - Tinh thần trách nhiệm |
| - Tính kỷ luật | - Tình thương yêu |
| - Lòng nhân ái | - Sự hợp tác |
| - Tính tiết kiệm | - Tính sáng tạo |
| - Khát vọng vươn lên | |

IV. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”

“Nâng cao trách nhiệm, nuôi dưỡng say mê, khuyến khích sáng tạo, tôn trọng khác biệt, thúc đẩy hợp tác”

C- MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, theo hướng tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.
- CB-GV-NV có nhận thức tốt về đổi mới giáo dục toàn diện nhà trường; đổi mới quản lý lớp học bằng phương pháp giáo dục kỹ luật tích cực và triệt để đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập. Giảng dạy theo hướng cá thể hóa; học tập tích cực hoạt động nhóm, hợp tác tốt, tư duy độc lập và có khát vọng vươn lên.
- Môi trường hoạt động an toàn, phong phú và năng động.
- Mỗi thành viên có nhận thức giá trị đạo đức, hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau, có trách nhiệm với bản thân gia đình và cộng đồng xã hội.
- Mỗi thành viên có tinh thần phát triển liên tục, sẵn sàng làm việc và thích ứng với hoàn cảnh, biết hợp tác, giao tiếp hiệu quả và học tập suốt đời.

II. Mục tiêu cụ thể.

- Mục tiêu ngắn hạn: Cuối năm 2022, Trường được công nhận kiểm định chất lượng mức độ 1.
- Mục tiêu trung hạn: Đến năm 2023, cơ bản bổ sung đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại, phần đầu trường được công nhận kiểm định chất lượng mức độ 2.
- Đến năm 2025, Trường phấn đấu đạt các mục tiêu sau:
Chất lượng giáo dục và thương hiệu nhà trường được khẳng định.
- Mục tiêu dài hạn: Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 bậc trung học giai đoạn 2024-2025

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

Đội ngũ	Năm 2020- 2021	Năm 2021- 2022	Năm 2022- 2023	Năm 2023- 2024	Năm 2024- 2025
Trình độ chuẩn nghề nghiệp	100% đạt khá trở lên	100% đạt khá trở lên	100% đạt khá trở lên	100% đạt khá trở lên	100% đạt khá trở lên
Trình độ từ Đại học trở lên	90%	90%	95%	95%	100%

Trình độ Tin học	95% chứng chỉ Tin học cơ bản trở lên	95% chứng chỉ Tin học cơ bản trở lên	100% chứng chỉ Tin học cơ bản trở lên	100% chứng chỉ Tin học cơ bản trở lên	100% chứng chỉ Tin học cơ bản trở lên
Trình độ Ngoại ngữ	90% bậc 2 trở lên theo khung châu Âu	90% bậc 2 trở lên theo khung châu Âu	100% bậc 2 trở lên theo khung châu Âu	100% bậc 2 trở lên theo khung châu Âu	100% bậc 2 trở lên theo khung châu Âu
Thư viện	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
Thực hành thí nghiệm- TB	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
Chi đoàn	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh
Công đoàn	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
Tập thể lao động	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
Giáo viên giỏi		2		2	
Y tế	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
Chi bộ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
Tỉ lệ giáo viên kết nạp đảng	40%	40%	45%	45%	50%

2. Học sinh

Nội dung	Chỉ tiêu NH 2020 - 2021	Chỉ tiêu NH 2021 - 2022	Chỉ tiêu NH 2022 - 2023	Chỉ tiêu NH 2023 - 2024	Chỉ tiêu NH 2024- 2025
Lên lớp thẳng	98.5	98.5	99	99	99
Thi lại	1.5	1.5	1	1	1
Lên lớp sau thi lại	98.9	99	99.3	99.5	99.7
Lưu ban	1.1	1	0.7	0.5	0.3
Bỏ học	00	00	00	00	00

Nội dung	Chỉ tiêu NH 2020 - 2021	Chỉ tiêu NH 2021 - 2022	Chỉ tiêu NH 2022 - 2023	Chỉ tiêu NH 2023 - 2024	Chỉ tiêu NH 2024- 2025
Xếp loại học lực					
+ <i>Giỏi</i>	33%	34%	34%	35%	35%
+ <i>Khá</i>	41%	42%	44%	44%	46%
+ <i>Trung bình</i>	25%	23%	21%	20%	18%
+ <i>Yếu</i>	1%	1%	1%	1%	1%
+ <i>Kém</i>	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
Xếp loại hạnh kiểm					
+ <i>Tốt</i>	89%	89%	89%	89%	89%
+ <i>Khá</i>	10%	10%	10%	10%	10%
+ <i>Trung bình</i>	1%	1%	1%	1%	1%
+ <i>Yếu</i>	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
Công nhận TNTHCS	100	100	100	100	100
Tỉ lệ học sinh vào lớp 10 công lập	85	85	80	80	75
Tỉ lệ học sinh tiếp tục học các loại hình khác	15%	15%	20%	20%	25%
Tỉ lệ học sinh có điểm thi tuyển sinh10 > 5đ					
+ <i>Văn</i>	80	80	85	85	90
+ <i>Toán</i>	50	50	55	55	60
+ <i>Anh</i>	40	40	45	45	50
Tỉ lệ HS lớp 8 đăng ký học nghề/ tỉ lệ đậu	100/92	100/93	100/94	100/95	100/96
Hiệu suất đào tạo	98.5%	98.5%	99%	99%	99.3%
Học sinh giỏi					
+ <i>Cấp Quận</i>	34	35	36	37	38

Nội dung	Chỉ tiêu NH 2020 - 2021	Chỉ tiêu NH 2021 - 2022	Chỉ tiêu NH 2022 - 2023	Chỉ tiêu NH 2023 - 2024	Chỉ tiêu NH 2024- 2025
+ <i>Cấp TP</i>	4	4	4	5	5
Giáo viên giỏi					
+ <i>Cấp trường</i>	5	5	5	5	5
+ <i>Cấp Quận</i>	3	0	3	0	3
+ <i>Cấp TP</i>	0	1	0	0	1
Thư viện	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
Thiết bị - thực hành	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
Kiểm định CLGD	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Danh hiệu:					
+ <i>Đội</i>	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
+ <i>Chi đoàn</i>	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh
+ <i>Công đoàn</i>	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
+ <i>Trường</i>	Tiên tiến	Tiên tiến	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
+ <i>Chiến sĩ thi đua</i>	10%	10%	15%	15%	15%
+ <i>Lao động tiên tiến</i>	100%	100%	100%	100%	100%

3. Cơ sở vật chất

Năm 2020- 2021	Năm 2021- 2022	Năm 2022- 2023	Năm 2023- 2024	Năm 2024- 2025
- Làm màn sáo che nắng mưa các phòng lầu 1 và lầu 2 của dãy A. - Trang bị thêm đồ dùng dạy học, trang thiết bị	- Làm hàng rào lưới xung quanh trường. - Tiếp tục trang bị thêm đồ dùng dạy học, trang thiết bị phục vụ Chương trình giáo dục phổ	- Trang bị 50 bộ bàn ghế 01 chỗ cho học sinh. - Tiếp tục trang bị thêm đồ dùng dạy học, trang thiết bị phục vụ Chương trình giáo dục phổ	- Trang bị thêm 50 bộ bàn ghế 01 chỗ cho học sinh. - Trang bị 10 bàn ghế giáo viên cho các	- Trang bị thêm 50 bộ bàn ghế 01 chỗ cho học sinh. - Trang bị máy vi tính cho kế toán, tài vụ và

bị phục vụ Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018. - Trồng thêm cây xanh trong sân trường.	thông mới 2018. - Tiếp tục trồng thêm cây xanh trong sân trường. - Trang bị 25 máy vi tính mới cho phòng máy vi tính.	thông mới 2018. - Trang bị 15 ghế đá cho học sinh ngồi ở sân sau. - Tu sửa nhà vệ sinh cho học sinh.	lớp. - Thay thế các bảng đen bị hư ở các lớp.	Công đoàn, Chi đoàn. - Tiếp tục thay thế các bảng đen bị hư ở các lớp.
---	---	---	---	---

D- CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I. Các giải pháp chung

- Tuyên truyền trong CB-GV-NV và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.
- Xây dựng văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.
- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

II. Các giải pháp cụ thể

2.1 Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.
- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.
- Tăng cường chất lượng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi
- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị tốt, đoàn kết, tâm huyết gắn bó với nhà trường, có năng lực chuyên môn khá giỏi, ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin vào công tác giáo dục.
- Đổi mới phương pháp giảng dạy “Lấy học sinh làm trung tâm”, biết tổ chức cho học sinh phát huy tư duy, óc sáng tạo.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể (Công Đoàn – Đoàn thanh niên - Đội thiếu niên) và các Tổ trưởng chuyên môn.
- **Đổi mới phương pháp dạy học:** Chuyển từ định hướng lấy giáo viên làm trung tâm sang lấy học sinh làm trung tâm. Dạy học theo hướng cá thể hóa. Cụ thể giáo viên cần:
 - **Về sử dụng phương pháp sư phạm**
 - Giáo viên phải có chiến lược để tổ chức quản lý các hoạt động dạy học. Học sinh học và hiểu các khái niệm, nội dung và phát triển kỹ năng. Giáo viên cần quan tâm tới sự sẵn sàng của học sinh, nhu cầu học tập và cách học của học sinh, định hướng học tập dựa trên vấn đề, khắc phục cơ bản lối truyền thụ một chiều, dạy học theo sát đối tượng học sinh. Giáo viên phải hướng dẫn và tích cực hóa các hoạt động học tập của học sinh, cần phải vận dụng tốt phương pháp giáo dục tích cực và sử dụng khai thác tốt các phương tiện dạy học hiện đại phù hợp với điều kiện của nhà trường và mang hiệu quả thiết thực thông qua con đường giao lưu học tập.
 - Tuyên truyền sâu rộng trong phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương để cùng tác động đến học sinh, phối hợp chặt chẽ 3 lực lượng gia đình – nhà trường – xã hội.
 - **Về trải nghiệm học tập.** Giáo viên cần:
 - Kéo dài thời gian tư duy của học sinh.
 - Liên hệ ý tưởng của học sinh với khái niệm.
 - Phát huy tự kiểm soát của học sinh đối với quá trình học tập của các em.
 - Lên kế hoạch trải nghiệm, khuyến khích học sinh tìm kiếm nguồn lực thay thế hoặc theo đuổi các quan điểm phù hợp.
 - **Về môi trường học tập.**
 - **Tạo dựng một môi trường học thân thiện an toàn về mặt tình cảm, cởi mở và tôn trọng.** Giáo viên cần:
 - Cởi mở và chấp nhận các nhu cầu khác nhau cũng như những đặc điểm khác nhau của học sinh.
 - Nuôi dưỡng và khuyến khích học sinh bày tỏ quan điểm.
 - Có sự tương tác mang tính tôn trọng giữa giáo viên và học sinh.
 - **Tạo ra môi trường học tập tích cực.** Giáo viên cần:
 - Đề ra các quy định của lớp học và đưa ra các kỳ vọng rõ ràng (tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu, tự ghi chép, biết thức mắc những vấn đề chưa rõ).
 - Cho học sinh làm việc theo nhóm.
 - Sử dụng câu hỏi nhằm khuyến khích học sinh tư duy, phát huy tính sáng tạo và khả năng tự học của học sinh.
 - Cho học sinh đủ thời gian trả lời hay làm rõ những băn khoăn của mình.
 - Động viên những nỗ lực của học sinh.

- Không khí lớp học; cảm thấy thoải mái và được chấp nhận; tôn trọng trật tự, quy định và quy trình rõ ràng.

- **Về nội dung học tập**

- **Bám sát nội dung, chương trình hiện hành. Cần quan tâm:**

- **Nội dung học tập có thể lôi cuốn học sinh khi:**

- Nêu bật được tính phức tạp của những vấn đề thực tế cuộc sống.
- Giúp học sinh thấy được tầm quan trọng của những gì các em học.
- Liên quan đến học sinh.
- Dùng các ví dụ thực tế trong cuộc sống.

- **Nội dung bài giảng cần:**

- Phù hợp để học sinh có thể nhận biết giá trị và tính ứng dụng của nó.
- Chân thực để có thể kết nối với kinh nghiệm của học sinh, kích thích tính tò mò và làm cho học sinh muốn tìm tòi thêm.
- Biến những chuyện xảy ra trong nhà trường, trong xã hội thành những nội dung có thể giảng trên lớp, tăng cường tính thực tiễn, kỹ năng thực hành.
- Khám phá những điều bên trong những đoạn văn cho sẵn.
- Cho học sinh tham quan nhằm kết nối việc học ở trường với thế giới bên ngoài, rèn luyện kỹ năng sống cho các em, giúp các em tự tin trong học tập.

- **Về đánh giá học sinh**

- Theo định hướng của Bộ GD&ĐT, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, chú ý cần giúp học sinh phản hồi thường xuyên và có ý nghĩa, phản hồi kịp thời và cụ thể, tập trung vào giúp học sinh biết điểm mạnh, điểm yếu của mình để cải thiện; giúp học sinh tái định hướng hoạt động học tập của các em.

2.2 Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGV phù hợp với yêu cầu giảng dạy.
- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.
- Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn cho các giáo viên đảm trách các vai trò chủ chốt trong bộ máy tổ chức của nhà trường.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có

phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.
- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ, giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ, giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc.
- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên có tài năng bổ trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.
- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.
- Tiếp tục tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ thông qua chương trình bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng theo chuyên đề.
- Tạo môi trường học tập thường xuyên, suốt đời, lấy tự học là chủ yếu nhằm nâng cao trình độ đội ngũ, động viên, khuyến khích, thi đua, khen thưởng việc học tập trên chuẩn để nâng cao trình độ.
- Mỗi giáo viên lựa chọn một chủ đề mà họ muốn được học một cách độc lập, giáo viên lập kế hoạch kỹ lưỡng gồm các nội dung:
 - o Các mục tiêu học tập cần phải đạt.
 - o Các kiến thức kỹ năng cần nắm vững.
 - o Các hoạt động học tập sẽ thực hiện.
 - o Cách đánh giá kết quả đạt được.
 - o Thời gian hoàn thành.

• Về đổi mới hoạt động của giáo viên

a. Dạy để làm thay đổi người học

- Trước hết phải thay đổi cách dạy, chuyển từ việc truyền thụ kiến thức sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh. Chuyển từ việc dạy học tập trung vào nội dung sang dạy học tập trung vào hình thành các năng lực cho học sinh. Giáo viên phải biết chọn đúng phương pháp phù hợp với từng bài giảng và từng đối tượng học sinh theo hướng tích cực nhất

b. Dạy ít học nhiều

- Khuyến khích học sinh học tập chủ động và độc lập.
- Nuôi dưỡng sự tò mò và khát khao tìm hiểu những gì vượt quá kiến thức chuẩn của chương trình.
- Nuôi dưỡng lòng yêu thích học tập suốt đời.
- Nhà trường cung cấp cơ hội để học sinh xây dựng, vun đắp và thể hiện cá tính.

- Hoạt động dạy học tập trung vào yêu cầu phát triển tư duy logic, khả năng đặt câu hỏi, tự tìm kiếm câu trả lời và giải pháp.
- **Đổi mới hoạt động dự giờ của giáo viên**
- Dự giờ không chỉ dừng lại ở việc kiểm tra, đánh giá giờ giảng của giáo viên mà phải chú trọng đến việc tư vấn và thúc đẩy việc phát triển chuyên môn.
- **Phát triển đạo đức nhà giáo (trong nghề nghiệp)**
- Mọi thành viên nhà trường phải thực hiện quy định về nhà giáo (Ban hành kèm theo quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/04/2008 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT)
- Vững vàng tư tưởng, chính trị.
- Chuẩn về đạo đức.
- Chuẩn về chuyên môn
- Có lương tâm và trách nhiệm.
- **Đánh giá và khen thưởng đội ngũ**
- ***Căn cứ các quy định hiện hành và thực tiễn nhà trường, điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên trên cơ sở chủ yếu:***
- Đánh giá chất lượng, hiệu quả trên công việc cụ thể.
- Đánh giá thông qua ý tưởng xây dựng nhà trường và đổi mới hoạt động chuyên môn.
- Đánh giá tiềm năng và khả năng thích ứng với sự phát triển của nhà trường.
- Đánh giá của cộng đồng xã hội, của đồng nghiệp, của phụ huynh, của học sinh ...
- ***Dùng kết quả đánh giá để khen thưởng đội ngũ.***
- ***Chú ý định hướng.***
- Chú trọng mục tiêu phát triển nhân viên.
- Khuyến khích tinh thần hợp tác cùng phát triển.
- Đa dạng hóa nguồn thông tin phản hồi về hiệu quả làm việc.
- Gắn hiệu quả làm việc với chiến lược phát triển nhà trường.
- Đánh giá hiệu quả trên cơ sở chuẩn hành vi và năng lực.
- Tập trung vào tiềm năng hơn là những thiếu sót của đội ngũ.
- **Về lãnh đạo và quản lý.**
- Chuyển dịch từ vai trò nhà quản lý sang vai trò nhà lãnh đạo và quản lý. Thường xuyên nghiên cứu các vấn đề thuộc chức năng quản lý của Hiệu trưởng, gắn với các vấn đề là thực hiện tốt kỹ năng quản lý.
- Có niềm tin và quyết tâm đối với lãnh đạo và quản lý các hoạt động trong nhà trường.

▪ ***Những vấn đề then chốt trong đổi mới lãnh đạo và quản lý nhà trường:***

- Lập kế chiến lược phát triển nhà trường, tăng cường công tác thanh kiểm tra.
- Phát triển đội ngũ nhà trường, phát huy tính dân chủ, đoàn kết các lực lượng trong nhà trường.
- Xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường.
- Huy động các nguồn lực giáo dục trong và ngoài nhà trường.
- Phát triển giáo dục toàn diện học sinh.

2.3 Xây dựng môi trường thân thiện, xây dựng văn hóa nhà trường

- Xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường, với các định hướng:
 1. Nuôi dưỡng bầu không khí cởi mở, dân chủ, hợp tác, tin cậy và tôn trọng lẫn nhau
 2. Mỗi thành viên đều biết rõ công việc mình phải làm, hiểu rõ trách nhiệm, luôn có ý thức chia sẻ trách nhiệm, tích cực tham gia vào việc ra các quyết định dạy và học.
 3. Chia sẻ kinh nghiệm và trao đổi chuyên môn.
 4. Chia sẻ quyền lực, trao quyền, khuyến khích tính tự chịu trách nhiệm. Chia sẻ tâm nhin.
 5. Khuyến khích giáo viên cải tiến phương pháp nâng cao chất lượng dạy và học.
 6. Khuyến khích hợp tác, sáng tạo và đổi mới.
 7. Nhà trường thể hiện sự quan tâm, có mối quan hệ hợp tác chặt chẽ, lôi kéo cộng đồng cùng tham gia giải quyết những vấn đề của giáo dục.
 8. Tạo ra một môi trường học tập có lợi nhất cho học sinh:
 - Học sinh cảm thấy thoải mái, vui vẻ, ham học.
 - Học sinh được tôn trọng, được thừa nhận và cảm thấy mình có giá trị.
 - Học sinh thấy rõ trách nhiệm của mình.
 - Học sinh tích cực khám phá, liên tục trải nghiệm và tích cực tương tác với giáo viên, nhóm bạn.
 - Học sinh nỗ lực đạt thành tích học tập tốt nhất.
 9. Tạo ra môi trường thân thiện cho học sinh.
 - An toàn.
 - Cởi mở và chấp nhận các nhu cầu và hoàn cảnh khác nhau của học sinh.
 - Khuyến khích học sinh phát biểu, bày tỏ quan điểm cá nhân.
 - Xây dựng mối quan hệ ứng xử tôn trọng, hiểu biết lẫn nhau giữa thầy và trò.
 10. Xây dựng các quy tắc giao tiếp, ứng xử với mọi người trong nhà trường (HS-HS, HS-GV, GV-GV, GV-HT, HT-HS...) dựa trên các nguyên tắc sau:
 - Tôn trọng người khác.

- Tôn trọng lời hứa, sự cam kết và hợp đồng.
 - Trung thực.
 - Tránh nói mỉa mai, chỉ trích... làm tổn thương người khác.
 - Luôn tìm ưu điểm ở người khác.
 - Đặt vị trí mình vào vị trí người khác để đối xử.
11. Xây dựng các quy tắc ứng xử với môi trường (Bảo vệ sức khỏe, giữ gìn vệ sinh trường lớp, bảo vệ môi trường sống, tiết kiệm năng lượng).

2.4 Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin.

- Hiện đại và khai thác có hiệu quả website của trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí... Khuyến khích giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.
 - Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.
 - Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.
 - Xây dựng quy chế làm việc, nội quy cơ quan, quy chế dân chủ, tổ chức bộ máy, quy chế chi tiêu nội bộ... dựa trên đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các văn bản có liên quan.
 - Mạnh dạn đầu tư cho các hoạt động giáo dục có nội dung mới, mang tính đột phá.
 - Duy trì tốt các hoạt động nề nếp, kỷ cương mang tính truyền thống.
- **Về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và bồi dưỡng.**

- Tăng cường và nâng cao chất lượng bài giảng điện tử.
- Tăng cường khai thác internet trong dạy học.
- Giáo viên được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin, của đội ngũ giáo viên hướng dẫn và khả năng thực tế của nhà trường.

2.5 Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa.

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của học sinh.
- Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, bảo quản và sử dụng hiệu quả lâu dài.
- Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với Nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Lan và Internet.
- Thường xuyên cập nhật website của trường, tổ chức khoa học hệ thống thông tin, làm cho cơ cấu của nhà trường trở nên tinh giản, linh hoạt và hiệu quả.

- Khai thác triệt để các nguồn lực thông tin, nguồn lực vật chất và nguồn lực tài chính nhằm tạo lập, tích lũy một cách hệ thống, đầy đủ, kịp thời, chính xác là điều quan trọng trong phát triển nhà trường.
- Bồi dưỡng và tự bồi dưỡng thường xuyên định kỳ về sử dụng cơ sở vật chất – thiết bị và khai thác thông tin cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học.

2.6 Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Xây dựng văn hóa nhà trường, nét riêng của văn hóa nhà trường sẽ thu hút sự quan tâm, của các bên liên quan, từ đó tạo cơ hội thu hút nguồn đầu tư cho nhà trường.
- Mối quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường, giữa nhà trường với cộng đồng bên ngoài là những yếu tố tiềm năng cung cấp nguồn lực cho nhà trường.
- Xây dựng và quảng bá thương hiệu nhà trường cần sự tích cực tham gia của mỗi thành viên trong nhà trường.

2.7 Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục.

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.
- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất. Chấp hành định mức quy định của nhà nước.
- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý và minh bạch các nguồn thu, chi.
- Tham mưu với Ban đại diện cha mẹ học sinh để làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục. Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân. Việc huy động và sử dụng các nguồn vốn minh bạch và công khai. Khuyến khích cá nhân và tập thể đầu tư phát triển giáo dục. Phát huy vai trò của các tổ chức trong nhà trường nhằm huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển sự nghiệp giáo dục.
- Các thành phần nhân sự của trường tham gia lập kế hoạch tài chính. Phân bổ nguồn vốn theo nhu cầu và những hạn mục ưu tiên.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác tài chính.
- Mở rộng quỹ khuyến học. Miễn giảm cho các đối tượng chính sách.

E- XÁC ĐỊNH CÁC ĐỀ XUẤT TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Mỗi cá nhân lên kế hoạch hoạt động từng năm học, Tổ trưởng và Hiệu trưởng duyệt, làm cơ sở đánh giá mức độ đổi mới và hiệu quả công tác của cá nhân.

- Hiệu Phó chuyên môn lên kế hoạch thực hiện (hàng năm); tổ chức hội nghị đánh giá, rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp hàng năm ... cố gắng đến 2018, mọi thành viên trong nhà trường phải cơ bản thực hiện tốt và đổi mới rõ ràng trên lĩnh vực chuyên môn của mình.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Tiến hành phân cấp, giao quyền từng tổ chức đoàn thể và giáo viên trong nhà trường.
- Hiệu trưởng và Ban chấp hành công đoàn lên kế hoạch thực hiện, bám sát kế hoạch năm học và thực tiễn nhà trường. Đây là nhiệm vụ xuyên suốt và rất quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển nhà trường. Mỗi thành viên nhà trường cần hiểu rõ, tích cực và quyết tâm tham gia xây dựng.
- Tuyên truyền sự cần thiết phải đổi mới về phương pháp lãnh đạo và quản lý nhà trường trong giai đoạn hiện nay.
- Lãnh đạo nhà trường phải gương mẫu đi đầu trong học tập và rèn luyện tư duy đổi mới.
- Mỗi thành viên nhà trường cần hiểu, có niềm tin và quyết tâm đổi mới từng bước trong lĩnh vực chuyên môn của mình, tích cực xây dựng văn hóa nhà trường và trong giáo dục toàn diện học sinh bằng chương trình hành động cụ thể.
- Giao Hiệu trưởng và Chi bộ lên kế hoạch thực hiện.
- Trong năm học 2015-2016, Ban chấp hành Công đoàn, Chi đoàn giáo viên, tổ trưởng tổ khoa học tự nhiên, tổ trưởng tổ khoa học xã hội phối hợp lên kế hoạch.
- Các năm học tiếp theo, điều chỉnh bổ sung và hoàn chỉnh, phấn đấu đến 2015 định hình rõ nét văn hóa riêng nhà trường.

3. Xây dựng môi trường thân thiện, xây dựng văn hóa nhà trường

- Mỗi thành viên trong nhà trường cần hiểu và lý giải được tầm quan trọng của văn hóa nhà trường; xác định rõ những đặc trưng của văn hóa nhà trường, cũng như các giá trị cốt lõi và cách thức phát triển văn hóa nhà trường. Từ đó, tích cực và quyết tâm xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin.

- Ứng dụng tin học trong quản lý của Nhà trường, thực hành chuyên môn và các hoạt động khác, cụ thể: Sử dụng thư điện tử, xây dựng WebSite, sử dụng phần mềm chuyên môn trong giảng dạy, quản lý. Các thông tin quản lý giữa các tổ chuyên môn, các bộ phận trong nhà trường bước đầu qua hộp thư điện tử, kế đến là hệ thống nối mạng nội bộ và website của Trường.
- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng nguồn học liệu điện tử, thư viện điện tử...góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học

hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính và các phần mềm ứng dụng phục vụ cho công việc.

- Xây dựng hệ thống quản lý và liên kết thông tin đồng bộ trong nhà trường, đảm bảo hiệu quả quản lý hành chính.

5. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa.

- Trước mắt cố gắng đảm bảo yêu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị, từng bước tiếp cận công nghệ thông tin để đảm bảo yêu cầu đổi mới từng giai đoạn của nhà trường. Triển khai các dịch vụ truyền thông cần thiết giữa nhà trường và phụ huynh học sinh, giữa Hiệu trưởng và giáo viên, nhân viên.

6. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Mọi thành viên trong nhà trường phải nhìn thấy sự cần thiết quan hệ với cộng đồng, mở rộng các mối quan hệ đối ngoại nhằm khai thác các nguồn ngoại lực, củng cố hiệu quả nguồn nội lực. Cần tích cực thích nghi với sự thay đổi của môi trường hoạt động để chủ động khai thác các nguồn lực phát triển nhà trường.

7. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục.

- Thực hiện hiệu quả tiết kiệm, đúng quy định hiện hành. Mỗi thành viên trong nhà trường đều có nghĩa vụ và trách nhiệm trong việc này
- Về nguồn thu tại trường: đảm bảo thu đúng qui định, sử dụng hiệu quả và minh bạch theo hướng động viên và kích thích được động cơ phấn đấu làm việc và cống hiến cho sự phát triển nhà trường.
- Tăng cường tuyên truyền và xây dựng nhận thức mỗi thành viên nhà trường có trách nhiệm huy động nguồn lực tài chính, tạo thêm nguồn thu chính đáng nhằm trích lập các quỹ học bổng, quỹ từ thiện ... giúp học sinh nghèo, vượt khó và học giỏi.
- Giao Hiệu trưởng phối hợp Ban Đại diện cha mẹ học sinh, các đoàn thể làm kế hoạch huy động thực hiện.
- Chủ động phối hợp với địa phương và các tổ chức đoàn thể, Ban Đại diện cha mẹ học sinh bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém, giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật.
- Tăng cường hoạt động của tổ chức đoàn đội trong nhà trường.
- Miễn giảm học phí, tặng học bổng, phương tiện học tập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

F- TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

- Kế hoạch chiến lược phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường

2. Tổ chức

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: từ năm 2020-2021: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng đội ngũ giáo viên nòng cốt làm công tác bồi dưỡng học sinh giỏi ở các môn học. Phấn đấu thư viện đạt xuất sắc, trường đạt xuất sắc, đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1.
- Giai đoạn 2: từ năm 2021-2023: Hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý trong nhà trường.
- Giai đoạn 3: từ năm 2018-2020: Hoàn thiện cơ sở vật chất của nhà trường theo hướng hiện đại hóa, từng bước giảm sĩ số học sinh, trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2. Đảm bảo sự phát triển của nhà trường mang tính bền vững, hoàn thành các mục tiêu chiến lược đặt ra.

• Trang thiết bị dạy học:

- Đảm bảo đầy đủ tài liệu tham khảo, đồ dùng dạy học phù hợp với yêu cầu chuyên môn. Đầu năm học, bộ phận thiết bị tổng hợp các đề xuất mua sắm đồ dùng dạy học từ các tổ, nhóm chuyên môn trình Hiệu trưởng duyệt và tiến hành trang bị bổ sung theo yêu cầu của giáo viên. Số thiết bị:

- | | | |
|--------------|--------------------|----------------------|
| - Tivi: 03 | - Máy cassette: 07 | - Đầu đĩa: 07 |
| - Laptop: 03 | - Máy chiếu: 05 | - Bảng tương tác: 04 |

4. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:
- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.
- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến nhiều đơn vị.
- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.
- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.
- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.
- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học; Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học; Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Đối với học sinh:

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề.
- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

9. Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.
- Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

10. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.
- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với Nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

G- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đối với Phòng Giáo dục & Đào tạo Quận 8:

- + Phê duyệt kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.
- + Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Đối với chính quyền địa phương, Ủy ban nhân dân Quận 8:

+ Hỗ trợ tài chính, nguồn nhân lực và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường để thực hiện Kế hoạch chiến lược.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển của trường Trung học cơ sở Phan Đăng Lưu giai đoạn 2020-2025. Để thực hiện thành công chiến lược phát triển của nhà trường, cần phải thực hiện phối hợp nhịp nhàng các giải pháp trên. Những giải pháp ấy mang tính nguyên tắc và trong từng thời điểm, hoàn cảnh sẽ có những biện pháp cụ thể.

Nơi nhận:

- PGD&ĐTQ8;
- CB-GV-NV;
- Trang web của trường;
- Lưu.

Quận 8, ngày 07 tháng 10 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Văn Toại

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 8